TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **28**/2025/HS-ST
Ngày: 14-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Ẩn

Ông Nguyễn Văn Cao

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Bình Em – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Phan Thanh Tr, sinh năm 2000, tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: Tổ 2, khu phố Tân A, phường Tân Vĩnh H, thành phố Tân U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Th và bà Huỳnh Ngọc L; bản thân có vợ tên Nguyễn Thị Thúy H và có 01 người con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Tại Bản án số 63/2024/HS-ST ngày 20/11/2024, Tòa án nhân dân huyện Cờ Đ, Thành phố Cần Thơ xử phạt Phan Thanh Tr 01 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Kênh 7 – Bộ Công an (có mặt).

- *Bị hại:* Nguyễn Nhật D, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Tân Trị 2, xã Tân P, thị xã Long M, tỉnh Hậu Giang.

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thanh T, sinh năm 1974 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 23/7/2024, Phan Thanh Tr đi xe khách từ tỉnh Bình Dương đến huyện Cờ Đ, Thành phố Cần Thơ thăm con. Sau khi thăm xong, Tr sử sụng điện thoại số 0342400252 đăng ký tài khoản Zalo tìm tài xế Gab là Nguyễn Nhật D thỏa thuận 17 giờ đón Tr tại chợ Trung An, huyện Cờ Đ chở về tỉnh Bình Dương với giá 1.000.000đồng, D đồng ý nên D điều khiển xe mô tô biển số 95B1-894.81 đến đón Tr chở về tỉnh Bình Dương. D điều khiển xe chở Tr ngồi sau theo đường Quốc lộ N2 thì dừng lại vệ sinh. Lúc này, D hơi mệt nên có nhờ Tr chạy xe dùm thì Tr đồng ý. Tr chạy xe chở D được khoảng 10km, đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày thì D và Tr ghé quán cơm Miền Tây, địa chỉ ấp 4, xã Thạnh Lợi, huyện Bến Lức, tỉnh Long An của Nguyễn Thanh T ăn cơm. Tr ăn trước nên đưa tiền nhờ D trả dùm, sau đó Tr đi vệ sinh xong tới chỗ đậu xe biển số 95B1-894.81 chờ D thì thấy chìa khóa xe còn cắm trên ổ khóa nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của D. Tr đến chỗ đậu xe, lấy nón bảo hiểm đội lên rồi quan sát thấy D đứng dậy đến chỗ bà Tuyền trả tiền không chú ý quan sát, Tr liền lên xe nổ máy chạy về hướng huyện Thạnh H, tỉnh Long An. Trên đường đi, Tr sử dụng điện thoại lên Facebook tìm chỗ bán xe, chụp hình gửi qua Facebook thỏa thuận bán xe cho người thanh niên (không rõ họ tên, lai lịch) với giá 3.000.000đồng. Khoảng 13 giờ ngày 24/7/2024, Tr chạy xe 95B1-894.81 đến khu vực huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh gặp người thanh niên bán xe được 3.000.000đồng và đón xe ôm về Thành phố Cần Thơ. Đến 18 giờ 00 phút 25/7/2024, Tr đón xe ôm Gab về tỉnh Bình Dương thì bị D phát hiện, trình báo Công an xã Trung H, huyện Cờ Đ, Thành phố Cần Thơ phối hợp với Công an xã Thạnh Lợi, huyện Bến Lức mời Tr về làm việc thì Tr khai nhận hành vi trộm xe của D.

Tại Kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐG ngày 09/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức, kết luận: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Winner X, màu xám đen bạc, biển số 95B1-894.81, trị giá 19.000.000đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐG ngày 14/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức, kết luận: 01 nón bảo hiểm màu trắng, hiệu nón Sơn, trị giá 165.000đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Nhật D trình bày: Ông D yêu cầu bị cáo Tr bồi thường giá trị tài sản là 01 xe mô tô biển số 95B1-894.81, 01 nón bảo hiểm với số tiền 20.000.000đồng. Về trách nhiệm hình sự, ông đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bị cáo Phan Thanh Tr thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng tội bị cáo.

Tại Bản Cáo trạng số 118/CT-BL ngày 05/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Phan Thanh Tr về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức vẫn giữ nguyên nội dung Bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phan Thanh Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phan Thanh Tr từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt với Bản án số 63/2024/HS-ST ngày 20/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cờ Đ, Thành phố Cần Thơ đã xử phạt Phan Thanh Tr 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Buộc bị cáo Phan Thanh Tr phải chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án theo pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 173 không xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Phan Thanh Tr bồi thường cho ông Nguyễn Nhật D số tiền 20.000.000đồng.

- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Rennno 6 của bị cáo Phan Thanh Tr.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay màu xanh, xám, phía trước ngực có ghi dòng chữ AX ARMANI EXCHANGE; 01 quần vải sooc màu đen xám của bị cáo Phan Thanh Tr.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo và bị hại đã được thông báo nội dung kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐG ngày 09/8/2024; số 52/KL-HĐĐG ngày 14/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức. Bị cáo và bị hại thống nhất, không khiếu nại về nội dung kết luận định giá.

Tại phiên tòa, bị hại và người làm chứng vắng mặt nhưng họ đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2]. Xét hành vi của bị cáo: Bị cáo Tr khai nhận tại tòa, ngày 23/7/2024 bị cáo Tr thỏa thuận với ông D là tài xế xe Gab chở bị cáo Tr đi từ chợ Trung An, huyện Cờ Đ về tỉnh Bình Dương với giá 1.000.000đồng. Ông D điều khiển xe mô tô biển số 95B1-894.81, chở bị cáo Tr ngồi sau lưu thông trên đường Quốc lộ N2, về tỉnh Bình Dương thì dừng lại để cả hai đi vệ sinh. Lúc này, ông D hơi mệt nên có nhờ bị cáo Tr chạy xe dùm thì bị cáo Tr đồng ý. Bị cáo Tr chạy xe chở ông D ghé quán cơm Miền Tây, địa chỉ ấp 4, xã Thạnh Lợi, huyện Bến Lức, tỉnh Long An để ăn cơm. Bị cáo Tr ăn xong trước nên đưa tiền nhờ ông D trả dùm, sau đó Tr đi vệ sinh xong tới chỗ đậu xe biển số 95B1-894.81, thấy chìa khóa xe còn cắm trên ổ khóa nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của ông D. Tr đến chỗ đậu xe, lấy nón bảo hiểm đội lên rồi quan sát thấy ông D đứng dậy đến chỗ bà Tuyền trả tiền không chú ý quan sát, bị cáo Tr liền lên xe nổ máy chạy về hướng huyện Thạnh H, tỉnh Long An. Sau đó, bị cáo Tr bán xe cho người thanh niên (không rõ họ tên, lai lịch) được số tiền 3.000.000đồng, tiêu xài cá nhân hết. Lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Tr là người có đầy đủ năng lực, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Xuất phát từ việc cần có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo lợi dụng việc ông D sơ hở trong việc quản lý tài sản, đã lén lút chiếm đoạt tài sản của ông D gồm 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Winner X, màu xám đen bạc, biển số 95B1-894.81, trị giá 19.000.000đồng; 01 nón bảo hiểm màu trắng, hiệu nón Sơn, trị giá 165.000đồng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến tài sản của ông D được pháp luật hình sự bảo vệ. Như vậy, hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 20.000.000đồng theo yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Xét hình phạt: Hành vi của bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo ngày 20/11/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Cờ Đ, Thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Xét tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích tại mục [4] để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình, xã hội. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình

phạt từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất của vụ án và phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc, không có thu nhập nên căn cứ khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, không xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Nhật D yêu cầu bị cáo Tr bồi thường số tiền 20.000.000đồng. Tại tòa, bị cáo Tr đồng ý bồi thường số tiền 20.000.000đồng theo yêu cầu của ông D nên ghi nhận sự tự nguyện này của bị cáo Tr. Buộc bị cáo Tr bồi thường cho ông D số tiền 20.000.000đồng.

[8]. Về vật chứng của vụ án:

01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Rennno 6 của bị cáo Tr liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh, xám, phía trước ngực có ghi dòng chữ AX ARMANI EXCHANGE; 01 (một) quần vải sooc màu đen xám của bị cáo Tr không còn giá trị sử dụng và bị cáo từ chối nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[9]. Đối với người thanh niên có hành vi mua 01 xe mô tô biển số 95B1-894.81 do bị cáo Tr trộm cắp mà có với số tiền 3.000.000đồng. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

[10]. Về án phí: Bị cáo Phan Thanh Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Thanh Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh Tr 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt với Bản án số 63/2024/HS-ST ngày 20/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cờ Đ, Thành phố Cần Thơ đã xử phạt Phan Thanh Tr 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Buộc bị cáo Phan Thanh Tr phải chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án là 02 (hai) năm 09 (chín) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 27/7/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Phan Thanh Tr bồi thường cho ông Nguyễn Nhật D số tiền 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành theo Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Rennno 6, đã qua sử dụng của bị cáo Phan Thanh Tr.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh, xám, phía trước ngực có ghi dòng chữ AX ARMANI EXCHANGE; 01 (một) quần vải sooc màu đen xám của bị cáo Phan Thanh Tr.

(vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang giữ theo quyết định chuyển vật chứng ngày 05/11/2024).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Thanh Tr phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000đồng (một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bến Lức;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐTCA tỉnh Long An;
- Phân trại tạm giam khu vực Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Lưu: Án văn, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Đông